

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12703 /CT-TT&HT  
V/v áp dụng Hiệp định tránh đánh thuế  
hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế

Hải Phòng, ngày 24 tháng 9 năm 2018

Kính gửi: Công ty TNHH Pantra Vina

Mã số thuế : 0201858567

Địa chỉ: Lô CN1A, Khu CN DEEP C - 2B, thuộc Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải,  
P.Đông Hải 2, Q.Hải An TP. Hải Phòng

Cục Thuế TP Hải Phòng nhận được công văn số 06/PANTRA đề ngày 23/8/2018 của Công ty TNHH Pantra Vina, đề nghị hướng dẫn áp dụng Hiệp định tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế giữa Việt Nam và Hàn Quốc đối với thu nhập từ lãi tiền vay.

Về vấn đề này, Cục Thuế TP Hải Phòng có ý kiến như sau:

Căn cứ Khoản 3-Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 8 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 quy định đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng như sau:

*“a) Dịch vụ cấp tín dụng gồm các hình thức:*

*- Cho vay;*

*...”;*

Căn cứ Điều 7 Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam, trong đó quy định về đối tượng chịu thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN);

Căn cứ Khoản 2 Điều 13 Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính quy định tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế;

Căn cứ Hiệp định giữa Chính Phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Đại Hàn Dân Quốc về tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với thuế đánh vào thu nhập:

Tại Điều 7 Hiệp định quy định về lãi tiền cho vay như sau: “1. Lãi từ tiền cho vay phát sinh tại một Nước ký kết và được trả cho đối tượng cư trú của Nước ký kết kia có thể bị đánh thuế tại Nước kia.

2. Tuy nhiên, khoản tiền lãi này có thể bị đánh thuế ở Nước ký kết nơi phát sinh lãi và theo luật pháp của Nước đó, nhưng nếu đối tượng nhận là đối tượng thực hưởng khoản tiền lãi này thì mức thuế được tính sẽ không vượt quá 10 phần trăm của tổng số khoản lãi tiền cho vay.



3. Mặc dù đã có những quy định tại khoản 2, lãi tiền cho vay phát sinh tại một Nước ký kết và trả cho Chính phủ của Nước ký kết kia bao gồm cả các cơ quan chính quyền cơ sở và chính quyền địa phương tại Nước đó, trả cho Ngân hàng Trung ương của Nước ký kết kia hay bất kỳ tổ chức tài chính nào thực hiện các chức năng có tính chất Chính phủ hay trả cho bất kỳ đối tượng cư trú nào của Nước ký kết kia đối với khoản vay nợ do Chính phủ của Nước ký kết kia bao gồm cả các cơ quan chính quyền cơ sở tài chính nào thực hiện chức năng có tính chất Chính phủ, bảo lãnh hay gián tiếp tài trợ sẽ được miễn thuế tại Nước ký kết thứ nhất.

4. Theo nội dung khoản 3, thuật ngữ “ngân hàng trung ương và bất kỳ cơ sở tài chính thực hiện chức năng có tính chất Chính phủ” có nghĩa là:

...b. Trong trường hợp đối với Hàn Quốc:

(ii) Ngân hàng xuất-nhập-khẩu Hàn Quốc, Ngân hàng phát triển Hàn Quốc và cơ sở tài chính khác thực hiện các chức năng có tính chất Chính phủ như được quy định chi tiết và được thỏa thuận trong các công hàm trao đổi giữa các nhà chức trách có thẩm quyền của hai Nước ký kết.

...”;

Căn cứ Điều 2 Nghị định thư đính kèm Hiệp định tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế giữa Việt Nam và Hàn Quốc quy định như sau:

“2/ Đối với khoản 4 điểm a) (ii) Điều 11 “Lãi tiền cho vay” và khoản 4 a) Điều 19 “Phục vụ Chính phủ”, Ngân hàng xuất-nhập-khẩu Hàn Quốc được hiểu là một Ngân hàng do Chính phủ đầu tư, được thành lập theo “Đạo luật Ngân hàng xuất-nhập-khẩu Hàn Quốc”, phù hợp với các chính sách của Chính phủ, nhằm khuyến khích sự phát triển mạnh nền kinh tế quốc dân và hợp tác kinh tế với các nước thông qua việc mở rộng sự hỗ trợ về tài chính cần thiết cho các hoạt động xuất khẩu và nhập khẩu, đầu tư nước ngoài và phát triển nguồn tài nguyên thiên nhiên ở nước ngoài, và ngân hàng đó hoạt động dưới sự kiểm soát và giám sát của Chính phủ Hàn Quốc. Ngân hàng phát triển Hàn Quốc cũng được hiểu là một Ngân hàng thuộc sở hữu chính phủ, được thành lập theo “đạo luật Ngân hàng phát triển Hàn Quốc” nhằm cung cấp và quản lý các quỹ phù hợp với chính sách của Chính phủ nhằm tài trợ cho các dự án công nghiệp lớn để triển khai việc phát triển công nghiệp và mở rộng kinh tế quốc dân, ngân hàng đó hoạt động dưới sự kiểm soát và giám sát của Chính phủ Hàn Quốc. Ngoài ra hai Ngân hàng trên không nhận các khoản tiền gửi của công chúng. Do vậy xem xét tất cả các yếu tố trên hai ngân hàng đó được hiểu là thực hiện các chức năng có tính chất chính phủ, hoàn toàn khác với ngân hàng thương mại trên những phương diện này.”;

Căn cứ Điều 20 Thông tư số 205/2013/TT-BTC ngày 24/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các hiệp định tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào thu nhập và tài sản giữa Việt Nam với các nước và vùng lãnh thổ có hiệu lực thi hành tại Việt Nam;

Căn cứ Điều 20 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn khai thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài,

Từ các căn cứ nêu trên, trường hợp Công ty ký hợp đồng vay tiền của Ngân hàng xuất nhập khẩu Hàn Quốc - Chi nhánh Busan thì Ngân hàng xuất nhập khẩu Hàn Quốc - Chi nhánh Busan thuộc đối tượng nộp thuế thuế TNDN tại Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính với tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế là 5%.

**\* Về việc áp dụng miễn giảm thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Việt Nam và Hàn Quốc:**

Trường hợp Ngân hàng xuất nhập khẩu Hàn Quốc - Chi nhánh Busan có trụ sở tại Hàn Quốc là Ngân hàng do Chính phủ Hàn Quốc đầu tư được thành lập theo “Đạo luật Ngân hàng xuất-nhập-khẩu Hàn Quốc”, hoạt động dưới sự kiểm soát và giám sát của Chính phủ Hàn Quốc thì khoản lãi tiền vay mà Ngân hàng xuất nhập khẩu Hàn Quốc - Chi nhánh Busan nhận được theo hợp đồng cho Công ty vay tiền thuộc trường hợp được miễn thuế tại Việt Nam theo quy định tại Điều 11 Hiệp định tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế giữa Việt Nam và Hàn Quốc và Nghị định thư đính kèm hiệp định.

Thủ tục áp dụng Hiệp định tránh đánh thuế hai lần được thực hiện theo quy định tại Điều 20, Chương II, Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ.

Cục Thuế TP Hải Phòng có ý kiến đề Công ty TNHH Pantra Vina thực hiện đúng các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban LĐ Cục;
- Phòng: THNVDT, KTr1;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TT&HT.



KT CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Huy Nhận